

Bản án số: 06/2022/KDTM-PT
Ngày: 22-9-2022
V/v “*V/v tranh chấp HĐ tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Đăng**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Dũng**
Ông **Lâm Triệu Hữu**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Phước Thành** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Ông **Nguyễn Anh Tuấn** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại phúc thẩm thụ lý số: 07/2022/KDTM-PT ngày 16 tháng 8 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 04/2022/KDTM-ST ngày 22 tháng 06 năm 2022 của Tòa án nhân dân **huyện MT**, tỉnh Vĩnh Long bị Káo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 18/2022/QĐ-PT ngày 21 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng AB.**

Địa chỉ: Toà nhà Geleximco, số 36, HC, phường Ô, quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đ Mạnh K** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP AB.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Nguyễn Mạnh Q** – Chức vụ: Phó Tổng giám đốc. Địa chỉ: P, phường 2, quận TB, Thành phố Hồ C Minh. Theo giấy uỷ quyền số 06/UQ-HĐQT.22, ngày 03/3/2022.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Q:

- Ông **Hồ Trung T** – chuyên viên xử lý nợ. Có mặt

- Bà **Nguyễn Thị Hồng Đ** – Chuyên viên xử lý nợ. Có mặt

Cùng địa chỉ: P, phường 2, quận T, Thành phố Hồ C Minh. Theo văn bản ủy quyền số 85-1/UQ-TGD.22 ngày 11/3/2022.

Bí đơn: Công ty HTC

Trụ sở: Tổ 6, ấp L, xã LM, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lâm Hoàng C** – Chức vụ giám đốc

Địa chỉ: TP, phường 4, TPVL, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bà Nguyễn Thị Hồng Đ và ông Hồ Trung T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngân hàng TMCP AB – Chi nhánh Vĩnh Long (gọi tắt là ABBank) có ký hợp đồng tín dụng với Công ty HTC(gọi tắt Công ty Hưng Thiện C) vay số tiền 1.150.000.000đ theo hợp đồng tín dụng số 3194/17/TD/XXVIII ngày 23/8/2017, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất trong hạn 9,98%/ năm, lãi suất quá hạn 150%/ năm, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh hoặc tái tài trợ vốn kinh doanh.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho hợp đồng vay hạn mức số 3194/17/TD/XXVIII ngày 23/8/2017, ông Lâm Văn Thiện và bà Nguyễn Thị Vẹn đã ký kết với ABBank hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 3194/17/BL/XXVIII ngày 23/8/2017, tài sản thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BK 864782, vào sổ cấp GCN: CH01076 do UBND huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre cấp ngày 05/11/2012. Hợp đồng thế chấp trên được công chứng tại Văn phòng công chứng số 1, tỉnh Bến Tre ngày 23/8/2017, và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre ngày 24/8/2017.

Từ ngày 23/8/2017 đến ngày 23/8/2018 ABBank đã giải ngân đúng theo nội dung hợp đồng cho vay trên, Công ty Hưng Thiện C đã thực hiện việc rút vốn vay tại ABBank thông qua người đại diện là ông Lâm Hoàng C theo giấy nhận nợ như sau:

Giấy nhận nợ số: 3194/17/TD/XXVIII.07 ngày 30/5/2018 rút số tiền 260.000.000đ, thời hạn vay từ ngày 30/5/2018 đến ngày 28/02/2019, lãi suất vay: 9,98%/ năm, lãi suất quá hạn: 150%.

Giấy nhận nợ số: 3194/17/TD/XXVIII.08 ngày 01/6/2018 rút số tiền 240.000.000đ, thời hạn vay từ ngày 01/6/2018 đến ngày 01/3/2019, lãi suất vay: 9,98%/ năm, lãi suất quá hạn: 150%.

Giấy nhận nợ số: 3194/17/TD/XXVIII.09 ngày 04/6/2018 rút số tiền 320.000.000đ, thời hạn vay từ ngày 04/6/2018 đến ngày 04/3/2019, lãi suất vay: 9,98%/ năm, lãi suất quá hạn: 150%.

Giấy nhận nợ số: 3194/17/TD/XXVIII.10 ngày 06/6/2018 rút số tiền 330.000.000đ, thời hạn vay từ ngày 06/6/2018 đến ngày 06/3/2019, lãi suất vay: 9,98%/ năm, lãi suất quá hạn: 150%.

ABBank nhiều lần liên hệ làm việc và thông báo chuyển nợ quá hạn, nhưng phía Công ty HTC không thực hiện, vi phạm nghiêm trọng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ. Nay ABBank yêu cầu Tòa án huyện MT giải quyết buộc Công ty Hưng Thiện C phải thanh toán cho ABBANK số tiền vay tính đến ngày 22/6/2022 như sau:

Nợ gốc: 1.149.999.978đ.

Nợ lãi trong hạn: 10.091.583đ

Lãi quá hạn: 596.345.752.

Tổng số tiền vay 1.756.437.313đ và tiếp tục tính lãi phát sinh đến khi Công ty Hưng Thiện C – do ông Lâm Hoàng C làm đại diện trả dứt nợ:

Trường hợp Công ty Hưng Thiện C không có khả năng trả nợ thì ABBank yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp số 3194/17/BL/XXVIII ngày 23/8/2017 để thu hồi nợ, gồm thửa đất 59, tờ bản đồ số 20, diện tích 3.213,7m², loại đất trồng cây lâu năm, do ông Lâm Văn Thiện và bà Nguyễn Thị Vẹn đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, đất tọa lạc tại ấp Phú Bình, xã Vĩnh Bình, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Tài sản hình thành từ vốn vay là đúng không có thay đổi, không phát sinh tranh chấp với người thứ 3.

Bị đơn Công ty HTC – do ông Lâm Hoàng C làm đại diện trình bày: Ngân hàng trình bày phần nợ gốc là đúng theo hợp đồng tín dụng đã ký giữa Công Ty Hưng Thiện C và ABBank, nhưng nợ lãi ông không biết. Qua yêu cầu của Ngân hàng buộc Công ty Hưng Thiện C do ông làm đại diện, ông đồng ý trả nợ gốc cho Ngân hàng nhưng xin nợ lãi.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lâm Văn Thiện và bà Nguyễn Thị Vẹn vắng mặt không rõ lý do.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2022/KDTM-ST ngày 22 tháng 06 năm 2022 của Tòa án nhân dân [huyện MT](#), tỉnh Vĩnh Long đã xử:

Áp dụng các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 463, 466, 468, 500, 501, 502 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án.

Tuyên xử:

1/Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP AB, buộc Công ty HTC– do ông Lâm Hoàng C làm đại diện, phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP AB số tiền vốn gốc 1.149.999.978 đồng (Một tỷ một trăm bốn mươi Cn triệu Cn trăm Cn mươi Cn ngàn Cn trăm bảy mươi tám đồng), tiền lãi 606.437.335đồng (Sáu trăm lẻ sáu triệu bốn trăm ba mươi bảy ngàn ba trăm ba mươi lăm đồng), tiếp tục tính lãi phát sinh đến khi trả dứt nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2/Trường hợp ông Lâm Hoàng C không thanh toán nợ hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP AB, thì buộc ông Lâm Hoàng C, ông Lâm Văn Thiện và bà Nguyễn Thị Vẹn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng TMCP AB được quyền yêu cầu Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ, theo hợp đồng thế chấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số 3194/17/BL/XXVIII ngày 23/8/2017, thửa 59, tờ bản đồ số 20, diện tích 3.213,7m², loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp Phú Bình, xã Vĩnh Bình, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, do ông Lâm Văn Thiện và bà Nguyễn Thị Vẹn đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất BK 864782, số vào sổ CH01076, được Ủy ban nhân dân huyện Chợ Lách tỉnh Bến Tre cấp vào ngày 05/11/2012.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí thẩm định, nghĩa vụ thi hành án và quyền Kcáo của các đương sự.

Ngày 04/7/2022 bị đơn có đơn Kcáo bản án sơ thẩm với nội dung:

Yêu cầu sửa án sơ thẩm theo hướng cho bị đơn trả nợ gốc là 1.149.999.978 đồng và xin giảm số tiền lãi là 606.437.335 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị đơn giữ nguyên yêu cầu Kcáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, bị đơn không đồng ý trả lãi cho ngân hàng.

Đại diện theo ủy quyền của ngân hàng không đồng ý theo yêu cầu của bị đơn và thống nhất quyết định của bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử phúc thẩm.

Về nội dung: Phân tích nội dung, chứng cứ và đề nghị không chấp nhận Kcáo của bị đơn, y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ; ý kiến trình bày của các đương sự; Căn cứ vào kết quả tranh luận và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn Kcáo của bị đơn Công ty TNHH một thành viên Hưng Thiện C còn trong hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Vào ngày 23/8/2021 Ngân hàng TMCP AB (gọi tắt là ngân hàng AB) và Công ty TNHH MTV Hưng Thiện C (gọi tắt là công ty Hưng Thiện C) ký hợp đồng vay số tiền gốc là 1.150.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng lãi suất 9,98% năm, lãi quá hạn 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay bổ sung vốn và tái tài trợ kinh doanh. Thực hiện hợp đồng công ty Hưng Thiện C đã nhận đủ số tiền ngân hàng cho vay nhưng công ty không trả nợ đúng hạn nên ngân hàng khởi kiện là có căn cứ, án sơ thẩm xử buộc công ty Hưng Thiện C trả nợ gốc 1.149.999.978 đồng và lãi là 606.437.335 đồng và xử lý tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu Kcáo của công ty Hưng Thiện C xin miễn số tiền lãi 606.437.335 đồng nhưng ngân hàng không đồng ý. Tại phiên tòa ông C đại diện công ty Hưng Thiện C xác định ngân hàng tính nợ gốc và lãi là đúng nên không chấp nhận đơn Kcáo của bị đơn và chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[3] Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty TNHH MTV Hưng Thiện C nộp theo quy định của pháp luật. Số tiền công ty Hưng Thiện C nộp tạm ứng 2.000.000 đồng theo lai thu số 0007246 ngày 04/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện MT được khấu trừ vào án phí phúc thẩm.

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị Kcáo, Kngị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn Kcáo, Kngị.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận đơn Kcáo của Công ty TNHH MTV Hưng Thiện C do ông Lâm Hoàng C là giám đốc đại diện, y án sơ thẩm.

Áp dụng các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 463, 466, 468, 500, 501, 502 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP AB, buộc Công ty HTC– do ông Lâm Hoàng C giám đốc làm đại diện trả cho Ngân Hàng TMCP AB số tiền vốn gốc 1.149.999.978 đồng (Một tỷ một trăm bốn mươi Cn triệu Cn trăm Cn mươi Cn ngàn Cn trăm bảy mươi tám đồng), tiền lãi 606.437.335 đồng (Sáu trăm lẻ sáu triệu bốn trăm ba mươi bảy ngàn ba trăm ba mươi lăm đồng) tính đến ngày 22/6/2022.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm 23/6/2022, bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ của ngân hàng TMCP AB.

2/ Trường hợp ông Lâm Hoàng C không thanh toán nợ hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP AB thì Ngân hàng TMCP AB được quyền yêu cầu Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ, theo hợp đồng thế chấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số 3194/17/BL/XXVIII ngày 23/8/2017, thửa 59, tờ bản đồ số 20, diện tích 3.213,7m², loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp Phú Bình, xã Vĩnh Bình, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, do ông Lâm Văn Thiện và bà Nguyễn Thị Vẹn đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất BK 864782, số vào sổ CH01076, được Ủy ban nhân dân huyện Chợ Lách tỉnh Bến Tre cấp vào ngày 05/11/2012.

3/ Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm:

Công ty TNHH MTV Hưng Thiện C nộp 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Số tiền công ty Hưng Thiện C nộp tạm ứng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) theo lai thu số 0007246 ngày 04/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện MT được khấu trừ vào án phí phúc thẩm.

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị Káo, Kngị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn Káo, Kngị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, được quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao: 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- Chánh án: 01;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND H MT: 01;
- THADS H MT: 01;
- Các đương sự;
- Lưu: 06;

Nguyễn Thành Đăng